

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 30-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hồ Đắc Minh;
- Ông Trương Hữu Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số nhà 43, đường 792, tổ 8, ấp A, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1965; bị cáo hiện đang sống chung như vợ chồng với bà Thạch Thị Thanh P, sinh năm 1982; bị cáo có 01 con tên Thạch Nguyễn Anh K, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

Ngày 13/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng theo quyết định số 140/QĐ-TA ngày 13/4/2017. Đến ngày 30/7/2018 bị cáo chấp hành xong.

Ngày 18/9/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng theo quyết định số 444/2019/QĐ-TA ngày 18/9/2019. Đến ngày 01/01/2021 bị cáo chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 15/01/2023 đến ngày 23/01/2023, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/01/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Huỳnh Minh Q, sinh năm 1993; HKTT: Ấp Đ, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/01/2023 H lên cơn nghiện ma túy nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng nên H mang theo sẵn túi vải màu xanh đậm có chữ NINOMAXX màu trắng bên trong chứa 01 cái kim cắt cán nhựa màu đỏ đen hiệu YCU_II, 01 cái kim bấm chét hiệu HOSTMAN và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HAVICO, số loại Wave màu sơn đen xám, biển số 60Y4-5058 đi một mình từ nhà của H đến khu vực huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương để tìm cơ hội trộm cắp tài sản.

Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày H đi đến đoạn đường ĐT744 thuộc ấp X, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương phát hiện tiệm sửa xe mô tô “Quý F1” của ông Huỳnh Minh Q khóa cửa ngoài không có người trông coi nên H điều khiển xe mô tô vòng lại phía sau nhà ông Q, H dùng kim mang theo tháo ốc vít các tấm tole vách nhà ông Q tạo thành lỗ trông và chui vào bên trong nhà lục tìm tài sản lấy trộm 2.407.000 đồng và 01 sợi dây chuyền bằng bạc có mặt dạng chữ LV trọng lượng 03 chỉ 6 phân.

Lúc này bà Hồ Thị Quế A là vợ của ông Q mở camera gia đình lên xem thì phát hiện H đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản nên nói cho ông Q biết, lúc này Quý liền gọi cho ông Nguyễn Văn D là công an viên ấp X biết và cùng người dân bắt giữ H đồng thời báo cho công an xã T để giải quyết theo quy định.

Quá trình bắt quả tang công an thu giữ các tang vật: 01 túi vải màu xanh đậm có in chữ NINOMAXX màu trắng; 01 cái kim cắt cán nhựa màu đỏ đen hiệu YCU_II; 01 cái kim bấm chét hiệu HOSTMAN; 01 xe mô tô nhãn hiệu HAVICO, số loại Wave màu sơn đen xám, biển số 60Y4-5058, số khung 627848, số máy 627848; tiền Việt Nam 2.407.000 đồng; 01 sợi dây chuyền làm bằng bạc có mặt dạng chữ LV trọng lượng 03 chỉ 06 phân.

Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 07/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện D kết luận 01 sợi dây chuyền làm bằng bạc có mặt chữ LV trọng lượng 03 chỉ 06 phân trị giá 162.000 đồng, tiền công 600.000 đồng.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn H thực hiện trộm cắp tài sản của ông Huỳnh Minh Q với tổng giá trị tài sản là 3.169.000 đồng (ba triệu một trăm sáu mươi chín ngàn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKSĐT ngày 05 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 túy vải màu xanh đậm có in chữ NINOMAXX màu trắng; 01 cái kim cắt cán nhựa màu đỏ đen hiệu YCU_II; 01 cái kim bấm chết hiệu HOSTMAN đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HAVICO, số loại Wave, màu sơn đen xám, biển số 60Y4-5058, số khung 627848, số máy 627848, dung tích 107 cm³, loại xe hai bánh, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 2.407.000 đồng; 01 sợi dây chuyền làm bằng bạc có mặt dạng chữ LV trọng lượng 03 chỉ 06 phân. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Huỳnh Minh Q. Ngày 15/3/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại tài sản trên cho ông Q theo quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-CSĐT ngày 15/3/2023.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị hại Huỳnh Văn Q và người làm chứng ông Nguyễn Văn D. Xét thấy, ông Q và ông D đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của ông Q và ông D không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Q và ông D theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, khoảng 10 giờ 00 phút ngày 15/01/2023 tại ấp X, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương bị cáo đã lết lút trộm cắp tài sản của bị hại Huỳnh Minh Q số tiền Việt Nam 2.407.000 đồng và 01 sợi dây chuyền làm bằng bạc có mặt dạng chữ LV trọng lượng 03 chỉ 06 phân với tổng trị giá tài sản là 3.169.000 đồng (ba triệu một trăm sáu mươi chín ngàn đồng). Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Cáo trạng số 40/CT-VKSDT-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật NH vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân của bị cáo. Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định có tổng trị giá là 3.169.000 đồng (ba triệu một trăm sáu mươi chín ngàn đồng) theo kết luận định giá số 09/KL-HĐĐG ngày 07/3/2023. Do đó, bị cáo bị truy tố và đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn phù hợp, đúng quy định. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tại tài sản không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền Việt Nam 2.407.000 đồng và 01 sợi dây chuyền có mặt chữ LV trọng lượng 03 chỉ 06 phân. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Huỳnh Minh Q. Ngày 15/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại tài sản trên cho ông Q là phù hợp.

- Đối với 01 túi vải màu xanh đậm có in chữ NINOMAXX màu trắng; 01 cái kim cắt cán nhựa màu đỏ đen hiệu YCU_II; 01 cái kim bấm chết hiệu HOSTMAN. Đây là tài sản bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HAVICO, số loại Wave, màu sơn đen xám, biển số 60Y4-5058, số khung 627848, số máy 627848, dung tích 107 cm³, loại xe hai bánh. Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 60Y4-5058 do ông Nguyễn Văn B, địa chỉ: Ấp 1C, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã tiến hành xác minh tại địa phương nhưng ông B đã bán nhà đi đâu không rõ và đã tiến hành đăng báo 03 số liên tiếp trên báo Công lý để tìm chủ sở hữu nhưng không có ai nhận. Bị cáo mua xe này tại cửa hàng mua bán xe máy cũ S với giá 3.900.000 đồng. Xét thấy bị cáo H sử dụng xe này làm phương tiện thực hiện tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 106, 136, 260, 262, 292, 293, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án và được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/01/2023 đến ngày 23/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải màu xanh đậm có in chữ NINOMAXX màu trắng; 01 cái kim cắt cán nhựa màu đỏ đen hiệu YCU_II; 01 cái kim bấm chết hiệu HOSTMAN.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu HAVICO, số loại Wave, màu sơn đen xám, biển số 60Y4-5058, số khung 627848, số máy 627848, dung tích 107 cm³, loại xe hai bánh (tình trạng vật chứng tại thời điểm giao nhận: Xe đã cũ, đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu bên phải).

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 6 năm 2023).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30.6.2023).

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an huyện Dầu Tiếng;
- CC THADS huyện Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Tuyết